**ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT LẦN 1 – NĂM HỌC 2023 - 2024**

 **MÔN: SINH – LỚP 12**

Họ và tên: ……………………………………Lớp 12/…

Chọn câu trả lời đúng rồi điền vào ô dưới đây

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| D | A | B | B | A | B | B | B | C | D |

**Câu 1.** Sự kết hợp giữa giao tử (n - 1)với giao tử đơn bội ncủa cùng một loài tạo ra hợp tử. Hợp tử này có thể phát triển thành thể đột biến nào sau đây?

A.Thể ba nhiễm.                B. Thể tứ bội.                   C. Thể tam bội.             D. Thể một nhiễm

**Câu 2.** Tế bào lưỡng bội của một loài thực vật có bộ NST 2n = 12, số nhiễm sắc thể trong 1 tế bào của thể ba nhiễm là bao nhiêu?

A. 13. B*.* 10. C. 11. D. 12.

**Câu 3.** Trong tế bào sinh dưỡng bộ nhiễm sắc thể có cặp nào đó thừa một nhiễm sắc thể di truyền học gọi la:

A.Thể một nhiễm B. Thể ba nhiễm C. Thể không nhiễm D. thể đa bội

**Câu 4.** .Một loài có bộ nhiễm sắc thể 2n = 12. số nhiễm sắc thể ở thể tam bội là:

A. 16 B. 15. C. 28. D. 18.

**Câu 5**.Một loài có bộ nhiễm sắc thể 2n = 24. Loài này bị đột biến làm cho cá thể của loài trong tế bào có 48 nhiễm sắc thể. Cá thể đó thuộc thể

A. tứ bội. B. bốn nhiễm. C. dị bội. D. đa bội lệch.

**Câu 6.** Thể đa bội được hình thành do trong phân bào

A. một số cặp nhiễm sắc thể không phân ly. B. tất cả các cặp nhiễm sắc thể không phân ly.

C. một cặp nhiễm sắc thể không phân ly. D. một nửa số cặp nhiễm sắc thể không phân ly.

**Câu 7.** Cho các phép lai sau:

**1.**4n x 4n 🡪 4n 3. 4n x 2n 🡪 3n C. 2n x 2n 🡪 4n D. 3n x 3n 🡪 6n

Có bao nhiêu phép lai đời con lai có thể tạo thành do đa bội hóa

A.1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 8.**.Nếu kí hiệu bộ nhiễm sắc thể lưỡng bội của loài thứ nhất là AA, loài thứ 2 là BB, tự đa bội gồm

A. AABB và AAAA. B. AAAA và BBBB.

C. BBBB và AABB. D. AB và AABB.

**Câu 9 .**Số lượng nhiễm sắc thể lưỡng bội của một loài 2n = 18. Số nhiễm sắc thể có thể dự đoán ở thể ba là:

A. 17 B. 27. C. 19 D. 9.

**Câu 10**. Phép lai nào sau đây tuộc dạng dị đa bội ?

A. AABB x DDEE 🡪 ABDE B. AABB x aabb 🡪 AaBb

C. AABB x aabb 🡪 AAaaBBbb D. AABB x DDEE 🡪 AABBDDEE

 **ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT LẦN – NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: SINH – LỚP 12**

Họ và tên: ……………………………………Lớp 12/…

Chọn câu trả lời đúng rồi điền vào ô dưới đây

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| A | B | D | B | B | D | D | B | D | A |

**Câu 1 .**Số lượng nhiễm sắc thể lưỡng bội của một loài 2n = 8. Số nhiễm sắc thể có thể dự đoán ở thể ba là:

A.9 B. 10. C. 7 D. 12.

**Câu 2**. Phép lai nào sau đây tuộc dạng dị đa bội ?

A. AABB x aabb 🡪 AAaaBBbb B. AABB x DDEE 🡪 AABBDDEE

C. AABB x DDEE 🡪 ABDE D. AABB x aabb 🡪 AaBb

**Câu 3.** .Số lượng nhiễm sắc thể lưỡng bội của một loài 2n = 12. Số nhiễm sắc thể có thể dự đoán ở thể tứ bội là

A. 18. B. 8. C. 7. D. 24.

**Câu 4.** Một loài thực vật có 4 cặp nhiễm sắc thể được kí hiệu là Aa, Bb, Dd và Ee. Trong các cơ thể có bộ nhiễm sắc thể sau đây, có bao nhiêu thể một (2n-1)?

I. AaBbDdEe.; II. ABbDdEe.; III. AaBBbDdEe. IV. AaBbddEe.; V. AaBbddEe.; VI. AaBDdEe.

A. 3 B. 2 C. 5 D. 4

**Câu 5.**  Đặc điểm khác nhau cơ bản giữa thể tự đa bội và thể dị đa bội có bộ NST với số lượng bằng nhau trong tế bào là

A. số lượng NST B. nguồn gốc NST C. hình dạng NST D. kích thước NST

**Câu 6.**  Đặc điểm nào dưới đây không đúng đối với thể đột biến đa bội?

A. Sinh tổng hợp các chất mạnhB. B. Cơ quan sinh dưỡng lớn, chống chịu tốt

C. Thường gặp ở thực vật D. Không có khả năng sinh giao tử bình thường

**Câu 7.**.Đối với thể đa bội đặc điểm ***không*** đúng là

A. tế bào có số lượng ADN tăng gấp đôi.

B. sinh tổng hợp các chất hữu cơ xảy ra mạnh mẽ.

C. tế bào to, cơ quan sinh dưỡng lớn, phát triển khoẻ, chống chịu tốt.

D. không có khả năng sinh sản.

**Câu 8.** Trường hợp nào dưới đây không thuộc dạng đột biến lệch bội?

A. Tế bào sinh dưỡng có một cặp NST gồm 3 chiếc

B. Trong tế bào sinh dưỡng thì mỗi cặp NST đều chứa 3 chiếc.

C. Tế bào sinh dưỡng thiếu 1 NST trong bộ NST D. Tế bào sinh dục thừa 1 NST

**Câu 9.** Ở một loài thực vật lưỡng bội (2n = 8), các cặp nhiễm sắc thể tương đồng được kí hiệu là Aa, Bb, Dd và Ee. Do đột biến lệch bội đã làm xuất hiện thể một. Thể một này có bộ nhiễm sắc thể nào trong các bộ nhiễm sắc thể sau đây?

A. AaBbDdEe B. AaBbEe C. AaaBbDdEe D. AaBbDEe

**Câu 10.** Các đa bội lệch có ý nghĩa trong

A. chọn giống, tiến hoá, nghiên cứu di truyền. B. chọn giống, tiến hoá.

C. tiến hoá, nghiên cứu di truyền. B. chọn giống, nghiên cứu di truyền.

 **ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT LẦN 1 – NĂM HỌC 2023 - 2024**

 **MÔN: SINH – LỚP 12**

Họ và tên: ……………………………………Lớp 12/…

Chọn câu trả lời đúng rồi điền vào ô dưới đây

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| B | A | D | C | B | D | A | A | B | C |

**Câu 1.** Một loài sinh vật có bộ nhiễm sắc thể lưỡng bội 2n = 14. Nếu xảy ra đột biến lệch bội thì số loại thể một tối đa có thể được tạo ra trong loài này là:

A. 8 B. 7 C. 15 D. 13

**Câu 2.** Trong tế bào sinh dưỡng bộ nhiễm sắc thể có cặp nào thiếu một nhiễm sắc thể thì di truyền học gọi là:

A.Thể một B. Thể ba C. Thể lệch bội D. thể đa bội

**Câu 3.** Cơ thể mà tế bào sinh dưỡng đều thừa 2 nhiễm sắc thể trên mỗi cặp tương đồng được gọi là

A. thể ba. B. thể ba kép. C. thể bốn. D. thể tứ bội

**Câu 4.** Khi xử lí các dạng lưỡng bội có kiểu gen AA, Aa, aa bằng tác nhân cônsixin, có thể tạo ra được các dạng tứ bội nào sau đây? 1. AAAA ; 2. AAAa ; 3. AAaa ; 4. Aaaa ; 5. aaaa

A. 2, 4, 5. B. 1, 2, 3. C. 1, 3, 5. D. 1, 2, 4.

**Câu 5.**  Đặc điểm khác nhau cơ bản giữa thể tự đa bội và thể dị đa bội có bộ NST với số lượng bằng nhau trong tế bào là

A. số lượng NST B. nguồn gốc NST C. hình dạng NST D. kích thước NST

**Câu 6.**  Đặc điểm nào dưới đây không đúng đối với thể đột biến đa bội?

A. Sinh tổng hợp các chất mạnhB. B. Cơ quan sinh dưỡng lớn, chống chịu tốt

C. Thường gặp ở thực vật D. Không có khả năng sinh giao tử bình thường

**Câu 7**.Trường hợp cơ thể sinh vật bị mất hẳn một cặp nhiễm sắc thể là thể

 A. không nhiễm. B. một nhiễm. C. đơn nhiễm D. đa bội lệch.

**Câu 8.**  Cơ chế phát sinh các giao tử (n-1) và (n+1) là do

A. một cặp NST tương đồng không phân li ở kì sau của giảm phân

B. một cặp NST tương đồng không được nhân đôi C. thoi phân bào không được hình thành

D. cặp NST tương đồng không xếp song song ở kì giữa I của giảm phân

**Câu 9**..Một loài có bộ nhiễm sắc thể 2n = 14. Một cá thể của loài trong tế bào có 21 nhiễm sắc thể cá thể đó thuộc thể

A. dị bội. B. tam bội. C. tam nhiễm. D. đa bội lệch.

**Câu 10.** Đột biến lệch bội là sự biến đổi số lượng nhiễm sắc thể liên quan tới

A. một số cặp nhiễm sắc thể. B. một số hoặc toàn bộ các cặp nhiễm sắc thể.

C. một hoặc một số cặp nhiễm sắc thể. D. một, một số hoặc toàn bộ các cặp NST

**ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT LẦN 1 – NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: SINH – LỚP 12**

Họ và tên: ……………………………………Lớp 12/…

Chọn câu trả lời đúng rồi điền vào ô dưới đây

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| B | C | A | C | D | C | B | D | C | B |

**Câu 1.** Ở một loài thực vật, từ các dạng lưỡng bội người ta tạo ra các thể tứ bội có kiểu gen sau:

(1) AAaa; (2) AAAa; (3) Aaaa; (4) aaaa;

Trong điều kiện không phát sinh đột biến gen, những thể tứ bội có thể được tạo ra bằng cách đa bội hoá nhiễm sắc thể trong lần nguyên phân đầu tiên của hợp tử lưỡng bội là:

A. (1) và (3) B. (1) và (4) C. (2) và (4) D. (3) và (4)

**Câu 2.** Tiến hành đa bội hoá các tế bào sinh dưỡng của một loài thực vật có bộ nhiễm sắc thể lưỡng bội (2n). Theo lí thuyết, có thể thu được những loại tế bào chứa bộ nhiễm sắc thể là

A. 6n, 8n B. 4n, 6n C. 4n, 8n D. 3n, 4n

**Câu 3.** .Tự đa bội thể là trong tế bào chứa số nhiễm sắc thể

A. đơn bội lớn hơn 2n. B. gấp đôi số nhiễm sắc thể. C. bằng 2n + 2. D. bằng 4n + 2.

**Câu 4**..Một loài có bộ nhiễm sắc thể 2n = 14. Một cá thể của loài trong tế bào có 21 nhiễm sắc thể cá thể đó thuộc thể

A. dị bội. B. tam nhiễm. C. tam bội. D. đa bội lệch.

**Câu 5.** Đột biến lệch bội là sự biến đổi số lượng nhiễm sắc thể liên quan tới

A. một số cặp nhiễm sắc thể. B. một số hoặc toàn bộ các cặp nhiễm sắc thể.

C. một, một số hoặc toàn bộ các cặp NST. D. một hoặc một số cặp nhiễm sắc thể.

**Câu 6.**. Trường hợp cơ thể sinh vật trong bộ nhiễm sắc thể gồm có hai bộ nhiễm của loài khác nhau là

 A.thể lệch bội B. đa bội thể chẵn. C. thể dị đa bội. D. thể lưỡng bội.

**Câu 7.** Ở cà độc dược 2n = 24. Số dạng đột biến thể ba được phát hiện ở loài này là

A. 24. B. 12. C. 25. D. 23.

**Câu 8**. Phép lai nào sau đây tuộc dạng dị đa bội ?

A. AABB x DDEE 🡪 ABDE B. AABB x aabb 🡪 AaBb

C. AABB x aabb 🡪 AAaaBBbb D. AABB x DDEE 🡪 AABBDDEE

**Câu 9.** Sự kết hợp giữa giao tử (n - 1)với giao tử đơn bội ncủa cùng một loài tạo ra hợp tử. Hợp tử này có thể phát triển thành thể đột biến nào sau đây?

A.Thể ba nhiễm.                B. Thể tứ bội.             C. Thể một nhiễm D. Thể tam bội.

**Câu 10.** Tế bào lưỡng bội của một loài thực vật có bộ NST 2n = 22, số nhiễm sắc thể trong 1 tế bào của thể không nhiễm là bao nhiêu?

A. 21. B*.* 20. C. 24. D. 11.